

Hải Phòng, ngày 29 tháng 7 năm 2026

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (Bản công bố)
(Đính kèm theo bản Báo cáo tình hình Quản trị Công ty 6 tháng năm 2026)

Số TT	Tên Tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/Quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Hoàng Thanh Hải		CT.HĐQT					2.614.181	27,54	
1	Hoàng Quát		Bố đẻ					-	-	Đã mất
2	Trần Thị Thoa		Mẹ đẻ					-	-	Đã mất
3	Nguyễn Quốc Tổ		Bố vợ					-	-	Đã mất
4	Đỗ Thị Quảng		Mẹ vợ					-	-	
5	Nguyễn Thu Hà		Vợ					2.006.580	21,14	
6	Hoàng Tú Anh		Con đẻ					5.000	0,05	
7	Lê Trung Hiếu		Con rể					474.500	5%	
8	Hoàng Minh Thắng		Con đẻ					-	-	
9	Hoàng Thị Sâm		Chị ruột					-	-	Đã mất

10	Phạm Đình Loan		Anh rể					-	-	
11	Hoàng Thanh Sơn		Anh trai					-	-	
12	Vũ Thị Nhậm		Chị dâu							
13	Hoàng Hữu Hùng		Em trai					-	-	
14	Nguyễn Thị Hậu		Em dâu							
15	Hoàng Thanh Đông		Em trai					-	-	
16	Hoàng Thị Hà		Em dâu							
17	Hoàng Văn Hưng		Em trai					972	-	
18	Vũ Thị Ái		Em dâu							
II	Ông Mai Văn Minh		Phó CT-HĐQT/TGĐ					201.394	2,12	
1	Mai Văn Nhạn		Bố đẻ					-	-	
2	Bùi Thị Hải		Mẹ đẻ					-	-	
3	Nguyễn Thế Lộc		Bố vợ							Đã mất
4	Phạm Thị Sửu		Mẹ vợ							
5	Nguyễn Thế Hường		Vợ					-	-	

6	Mai Khánh Linh		Con đẻ					-	-	
7	Mai Khánh Huyền		Con đẻ					-	-	
8	Mai Thị Phi Yến		Chị gái					-	-	
9	Phạm Văn Dũng		Anh rể							
10	Mai Thị Oanh		Chị gái					-	-	
III	Bà Lê Thị Bích Huệ		TV.HĐQT					352.625	3,71	
1	Lê Thành Đôn		Bố đẻ					-	-	Đã mất
2	Nguyễn Thị Thuý Hiền		Mẹ đẻ					-	-	
3	Nguyễn Văn Nhạ		Bố chồng							Đã mất
4	Lê Thị Na		Mẹ chồng							
5	Nguyễn Hồng Thái		Chồng					-	-	
6	Nguyễn Thị Hồng Trang		Con đẻ					6.000	0,06	
7	Nguyễn Hoàng Việt		Con đẻ					-	-	
8	Lê Tuấn Cường		Anh trai					-	-	
9	Trần Thị Hạ		Chị dâu					-	-	

10	Lê Thị Quỳnh Hoa		Chị gái					-	-	
11	Nguyễn Hữu Long		Anh rể					-	-	
12	Lê Tiến Dũng		Anh trai					-	-	
13	Lê Thị Thanh Hương		Em gái					-	-	
14	Nguyễn Khánh Cường		Em rể					-	-	
15	Lê Thị Hoàn		Em gái					-	-	Đã mất
IV	Bà Trịnh Thị Lan Phương		TV.HĐQT/KTT					120.277	1,26	
1	Trịnh Lâm Tường		Bố đẻ					-	-	Đã mất
2	Vũ Thị Nhiệm		Mẹ đẻ					5.327	0,05	
3	Đặng Quang Chinh		Bố chồng							
4	Lâm Thị Huệ		Mẹ chồng							
5	Đặng Thành Nam		Chồng					-	-	
6	Đặng Phúc Thành		Con đẻ					-	-	
7	Đặng Linh Đan		Con đẻ					-	-	
8	Trịnh Tiến Dũng		Em ruột					-	-	

9	Nguyễn Thị Kiều Trang		Em dâu					5.000	0,05%	
V	Nguyễn Minh Chung		TV.HĐQT/Phó TGD					100.009	1.05%	
1	Hoàng thị Xuân Cúc		Vợ					0	0	
2	Nguyễn Minh Khánh		Con đẻ					0	0	
3	Nguyễn Quỳnh Chi		Con đẻ					0	0	
4	Nguyễn Đức Toàn		Con đẻ					0	0	
5	Nguyễn Hữu Trường		Bố đẻ					0	0	
6	Phạm thị Minh Tập		Mẹ đẻ					0	0	
7	Hoàng Hữu Khâm		Bố vợ					560	0.01	
8	Đàm Thị Lan		Mẹ vợ					1.080	0.01	
9	Nguyễn Thanh Sơn		Em trai					0	0	
VI	Trần Tuấn Linh		Trưởng BKS/ Người CBTT/ Quản trị Công ty					25.000	0.26	
1	Trần Văn Long		Bố đẻ					0	0	Đã mất
2	Dương Tạ Hoà Bình		Mẹ đẻ					132.684	1.4	

3	Hoàng Biên Soạn		Bố vợ					-	-	
4	Nguyễn Thị Thê		Mẹ vợ					-	-	
5	Hoàng Thị Thùy Dương		Vợ					-	-	
6	Trần Minh Quân		Con đẻ					-	-	Còn nhỏ
7	Trần Hoàng Bảo Hân		Con đẻ					-	-	Còn nhỏ
8	Trần Hà My		Em gái					-	-	
9	Phan Quang Huy		Em rể					300.000	3,16%	
VII	Vũ Duy Anh		TV.BKS					4000	0,04	
1	Vũ Xuân Lịch		Bố đẻ					-	-	
2	Hà Thị Riếp		Mẹ đẻ					-	-	
3	Nguyễn Trung Bến		Bố vợ					-	-	
4	Đào Thị Thọ		Mẹ vợ					-	-	
5	Nguyễn Thị Diệp		Vợ					-	-	
6	Vũ Bảo Yên		Con đẻ					-	-	
7	Vũ Bảo Châu		Con đẻ					-	-	

8	Vũ Thị Mến		Em gái					-	-	
VIII	Bùi Thị Huệ		Thư ký/TV.BKS					500		
1	Bùi Văn Kéo		Bố đẻ					0	0	
2	Nguyễn Thị Hoa		Mẹ đẻ					0	0	
3	Trần Hồng Giang		Bố chồng					0	0	Đã mất
4	Lê Thị Liêm		Mẹ chồng					0	0	
5	Trần Hồng Vương		Chồng					0	0	
6	Trần Thành Đạt		Con đẻ					0	0	
7	Trần Việt Đức		Con đẻ					0	0	
8	Bùi Thị Thim		Chị ruột					0	0	
9	Đoàn Văn Luân		Anh rể					0	0	
10	Bùi Văn Tuấn		Em trai					0	0	
11	Lưu Thu Hiền		Em dâu					0	0	
12	Bùi Tiến Tới		Em trai					0	0	
13	Nguyễn Thị Thùy		Em dâu					0	0	

IX	Lê Trung Hiếu		Cổ đông lớn					474.500	5%	
1	Lê Viết Lượng		Bố đẻ					-	-	
2	Đỗ Thị Chúc		Mẹ đẻ					-	-	
3	Hoàng Thanh Hải		Bố vợ					2.614.181	27,54	
4	Nguyễn Thu Hà		Mẹ vợ					2.006.580	21,14	
5	Hoàng Tú Anh		Vợ					5.000	0,05	
6	Lê Thị Hiền		Chị gái					-	-	
7	Nguyễn Tiên Phong		Anh rể					-	-	

*** Chú thích:**

- CT.HDQT: Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Phó CT.HDQT: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị;
- TV.HDQT: Thành viên Hội đồng quản trị;
- Trưởng BKS: Trưởng ban Kiểm soát;
- TV.BKS: Thành viên Ban kiểm soát;
- TGD: Tổng Giám đốc;
- P.TGD: Phó Tổng giám đốc;
- KTT: Kế toán trưởng;
- Lưu TC-HC, L01.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐIỆN CƠ
HẢI PHÒNG

HOÀNG THANH HẢI